

Ban hành kèm theo Thông tư số  
20/2018/TT-BTNMT, ngày 08/11/2018 của Bộ  
Tài nguyên và Môi trường

## MỤC NƯỚC BIỂN

Đơn vị báo cáo: Tổng cục Khí  
tượng Thủy văn

Đơn vị nhận báo cáo: Vụ Kế  
hoạch - Tài chính

[illegible]

[illegible]

Ngày...tháng...năm...

**Người lập biểu**

(Ký, họ tên)

**Người kiểm tra biểu**

(*ký, họ tên*)

**Thủ trưởng đơn vị**

(Ký, đóng dấu, họ tên)

**Biểu số: 0505/BTNMT. Mức nước biển**

## 1. Phạm vi thống kê

Thông kê số liệu quan trắc về mực nước biển trung bình, mực nước biển cao nhất, mực nước biển thấp nhất theo từng tháng và cả năm tại các trạm quan trắc đại diện trên phạm vi cả nước.

Danh mục các trạm quan trắc bao gồm các trạm khí tượng hải văn hiện có theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 12 tháng 01 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường quốc gia giai đoạn 2016 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

## 2. Cách ghi biểu

Cột B: ghi các chỉ tiêu quan trắc (mức nước biển trung bình, mức nước biển cao nhất, mức nước biển thấp nhất) theo từng trạm quan trắc;

Cột C: ghi mã số các trạm quan trắc;

Cột D, E: ghi tọa độ các trạm quan trắc (kinh độ, vĩ độ);

Cột 1 đến cột 12: ghi giá trị quan trắc (mực nước biển trung bình, mực nước biển cao nhất, mực nước biển thấp nhất) của từng tháng tại các trạm quan trắc;

Cột 13: ghi giá trị quan trắc (mực nước biển trung bình, mực nước biển cao nhất, mực nước biển thấp nhất) của cả năm tại các trạm quan trắc.

### **3. Nguồn số liệu**

Số liệu quan trắc, báo cáo của các Trạm khí tượng hải văn.